

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST.

Ngày: 19/6/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Diệp Thị Thu Nguyệt;

Ông Phan Minh Quốc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lam Em - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Tạ Minh Đ, sinh năm 1997. Nơi cư trú: ấp Nam H, xã Bình Th, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn S, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978; Bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là người thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 21 tháng 12 năm 2019 đến nay

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 2004. Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Đ, xã Vĩnh T, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Nh, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Đ, xã Vĩnh T, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Ấp Nam H, xã Bình Th, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt)

Người làm chứng: Bà Trần Thị Trúc Th, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Ấp Trung S, thị trấn O, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt)

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Lương Minh H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu tháng 01/2018, qua mạng xã hội Zalo, bị cáo Tạ Minh Đ quen biết với Nguyễn Thị Thúy A, sinh ngày 24/7/2004. Đến ngày 30/01/2018, Đ điều khiển xe mô tô biển số 67M1-150.18 đến rước A chở lên núi ở khu vực Thị trấn O, huyện Thoại Sơn chơi, khoảng 16 giờ cùng ngày Đ chở A đến nhà trọ “Thảo Hiền” thuộc ấp Sơn L, xã Vọng Đ, huyện Thoại Sơn do Trần Thị Trúc Th làm chủ và Đ thuê phòng số 04. Tại đây, Đ quan hệ tình dục với A 03 lần. Sáng ngày 31/01/2018 Đ về nhà, A ở lại phòng trọ một mình, đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì Đ quay lại phòng trọ với A, tại đây Đ tiếp tục quan hệ tình dục với A thêm 03 lần. Khoảng 12 giờ ngày 01/02/2018, Đ về nhà trước, còn A gọi điện cho mẹ ruột là Trần Thị Nh đến đón về và A nói cho bà Nhanh biết sự việc nên bà Nhanh đưa A đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn tố giác hành vi phạm tội của Đ. Ngày 21/12/2019, Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn khởi tố điều tra.

* *Vật chứng thu giữ:* 01 quần shot Jean màu xanh của bị hại Nguyễn Thị Thúy A.

Tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 02/02/2018 của Trung tâm y tế huyện Thoại Sơn đối với Nguyễn Thị Thúy A (sinh ngày 24/7/2004), ghi nhận: Đang hành kinh; Màng trinh dẫn rộng, rách vị trí 03 giờ, 05 giờ và 08 giờ.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSTS ngày 13/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang truy tố bị cáo Tạ Minh Đ về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Bị hại Nguyễn Thị Thúy A và người đại diện theo pháp luật cho bị hại là bà Trần Thị Nh trình bày như nội dung vụ án đã nêu. Sau khi vụ án xảy ra, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 42.000.000 đồng do bà Trần Thị Nh đại diện nhận, đồng thời bà Nhanh và A có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn luận tội giữ nguyên tội danh cáo trạng truy tố. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả xong, phía bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 quần shot Jean màu xanh của bị hại Nguyễn Thị Thúy A, do tài sản này không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận thực hiện hành vi giao cấu với bị hại như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận về tội danh, khung hình phạt do Viện kiểm sát luận tội; nói lời sau cùng thể hiện lỗi lầm, tỏ thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Trợ giúp viên pháp lý ông Lương Minh H trình bày lý đoán bảo vệ quyền và lợi hợp pháp cho bị hại thống nhất tội danh, Điều khoản cáo trạng truy tố. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để ra bản án hợp tình hợp lý, có tác dụng cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục điều tra, truy tố:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này còn có người bị hại, đại diện hợp pháp bị hại và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Tạ Minh Đ:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Tạ Minh Đ thừa nhận: Khoảng đầu tháng 01/2018, qua mạng xã hội Zalo, bị cáo quen biết với Nguyễn Thị Thúy A, sinh ngày 24/7/2004. Đến ngày 30/01/2018, Đ điều khiển xe mô tô biển số 67M1-150.18 đến rước A chở lên núi ở khu vực Thị trấn O, huyện Thoại Sơn chơi, khoảng 16 giờ cùng ngày Đ chở A đến nhà trọ “Thảo Hiền” thuộc ấp

Son L, xã Vọng Đ, huyện Thoại Sơn. Tại đây, Đ quan hệ tình dục với A 06 lần. Sau đó A nói cho mẹ ruột là Trần Thị Nh biết sự việc nêu trên nên bà Nhanh đưa A đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn tố giác hành vi phạm tội của Đ. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, đại diện hợp pháp bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, kết luận giám định pháp y do Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang ghi nhận. Đồng thời căn cứ vào giấy chứng sinh của Nguyễn Thị Thúy A tại thời điểm xảy ra việc bị Đ giao cấu A chưa tròn 14 tuổi. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Tạ Minh Đ phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đáng giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Trẻ em là thế hệ tương lai của đất nước, là đối tượng cần được tôn trọng, bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm và danh dự. Mọi hành vi xâm hại về mặt tình dục đều bị xử lý kịp thời, nghiêm minh.

Tạ Minh Đ là thanh niên đã trưởng thành, có thời gian sống trong môi trường quân đội, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức để trở thành công dân có ích cho xã hội. Vì dục vọng thấp hèn, bất chấp luân thường đạo lý đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

Biết em Nguyễn Thị Thúy A còn nhỏ tuổi và bị cáo biết rõ việc giao cấu với trẻ em là phạm tội, nhưng vẫn cố ý thực hiện và thực hiện nhiều lần.

Hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của em A, gây tổn thất về tinh thần chẳng những ở hiện tại mà còn kéo dài dai dẳng về sau.

Xét thấy hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của em A, nó còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an cho các gia đình có con gái nhỏ phải thường xuyên quan tâm theo dõi. Do đó cần phải xử lý bị cáo một hình phạt nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng một số tình tiết giảm nhẹ, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại được số tiền 42.000.000 đồng. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của trợ giúp viên pháp lý bảo vệ cho bị hại cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và giảm cho bị cáo một phần hình phạt, có thể xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Hành vi phạm tội của bị cáo Tạ Minh Đ đã xâm phạm đến thể chất và tinh thần của người bị hại thì phải có trách nhiệm bồi thường. Tuy nhiên, sau khi vụ án xảy ra gia đình bị cáo Đ đã bồi thường khắc phục hậu quả được số tiền 42.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Thoại Sơn thu giữ gồm: 01 quần shot Jean màu xanh của bị hại Nguyễn Thị Thúy A.

Xét thấy vật chứng trên không còn giá trị nên tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Qua vụ án này, Hội đồng xét xử lưu ý các bậc làm cha mẹ nên đặc biệt quan tâm chăm sóc, bảo vệ con cái nhất là trẻ em gái nhằm phòng tránh bị kẻ xấu lợi dụng xâm hại tình dục.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tạ Minh Đ phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Tạ Minh Đ 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 12 năm 2019.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 quần shot Jean trên gói màu xanh (đã qua sử dụng). Vật chứng vụ án hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKSTS, ngày 13/4/2020.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Tạ Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng bị hại và đại diện hợp pháp bị

hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều